

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10 /2024/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 19 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành
chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi
phạm hành chính;
Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định cưỡng chế thi hành quy định xử phạt vi phạm hành chính;
Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 45/TTr-SXD
ngày 10 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *av*

Nơi nhận: *av*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban đảng, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, KT2^Q.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn



QUY CHẾ

Phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Kèm theo Quyết định số 10 /2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về phản ánh thông tin, trách nhiệm tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của cơ quan Nhà nước; nguyên tắc kiểm tra, xử lý vi phạm, phân cấp, ủy quyền, trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng; cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành gồm: Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thanh tra viên, công chức, viên chức chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng gồm:

a) Thanh tra viên, công chức Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (gọi tắt là công chức Sở).

b) Công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên môn về xây dựng và các cơ quan chuyên môn khác có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gọi tắt là công chức, viên chức cấp huyện).

c) Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng (gọi tắt là công chức cấp xã).

d) Công chức thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh được giao nhiệm vụ quản lý xây dựng (gọi tắt là công chức Khu công nghiệp).



3. Thông tin phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực quy định trong quy chế này là:

a) Việc phản ánh, báo tin của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân bằng hình thức điện thoại, hộp thư thoại, hộp thư điện tử, tin nhắn, tin báo trực tiếp, đơn trình báo gửi đến các cơ quan Nhà nước và các cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin theo quy định.

b) Thông tin phản ánh qua các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm tra, xử lý vi phạm, phân cấp, ủy quyền và quan hệ phối hợp hoạt động

1. Nguyên tắc kiểm tra, xử lý vi phạm:

a) Tất cả công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh phải được kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục (trừ công trình bí mật Nhà nước); mọi hành vi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý kiên quyết, triệt để ngay từ khi mới phát sinh; mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

b) Việc xử lý vi phạm trong lĩnh vực trật tự xây dựng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức và Nhân dân cùng tham gia giám sát.

c) Mọi thông tin phản ánh về vi phạm trật tự xây dựng đều phải được xác minh, kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật. Các cơ quan tiếp nhận, kiểm tra thông tin phản ánh có trách nhiệm đảm bảo bí mật về thông tin cá nhân và các thông tin có liên quan đến người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

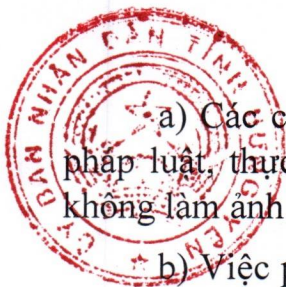
d) Các cơ quan theo thẩm quyền quản lý trật tự xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm trong địa bàn hoặc công trình được phân cấp quản lý. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện trong việc thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định. Thanh tra Sở Xây dựng và Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm thực hiện kiểm tra, xử lý các vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Phân cấp, ủy quyền quản lý trật tự xây dựng:

a) Phân cấp, ủy quyền quản lý trật tự xây dựng được thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Trường hợp các quy định nêu tại khoản này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Quan hệ phối hợp hoạt động:



a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình phối hợp phải tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên.

b) Việc phối hợp phải đảm bảo chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên, liên tục, công khai, minh bạch; đảm bảo đồng bộ, thống nhất, không chồng chéo; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

c) Trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ, trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương II

TỔ CHỨC TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN PHẢN ÁNH CÁC HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT

Điều 4. Phản ánh thông tin

Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng có quyền phản ánh thông tin đến các cơ quan Nhà nước và những người có thẩm quyền được quy định tại Điều 5 của Quy chế này để được xác minh, xử lý theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh

1. Các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh theo thẩm quyền và lĩnh vực quản lý, gồm:

a) Ủy ban nhân các cấp.

b) Thanh tra Sở Xây dựng và Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

c) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

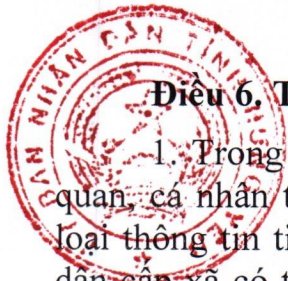
d) Các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận thông tin về hành vi vi phạm các công trình thuộc phạm vi quản lý phải công khai số điện thoại, hộp thư điện tử, số tiếp nhận thông tin tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

2. Các cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, gồm:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và Chánh Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

b) Công chức tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.

c) Thanh tra viên, công chức, viên chức theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.



Điều 6. Trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh

1. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tiếp nhận thông tin phản ánh, cơ quan, cá nhân tiếp nhận thông tin phản ánh có trách nhiệm xác minh và phân loại thông tin tiếp nhận; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác minh thông tin trên địa bàn quản lý. Trường hợp thông tin phản ánh thuộc thẩm quyền thì thực hiện xử lý; trường hợp thông tin phản ánh không thuộc thẩm quyền thì chuyển thông tin phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và Chánh Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc kết quả xử lý thông tin phản ánh thuộc lĩnh vực quản lý.

Chương III

TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, KIỂM TRA, PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 7. Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiểm tra, phát hiện và xử lý công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng

1. Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự xây dựng, vận động và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và các quy định pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Trách nhiệm kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm trật tự xây dựng:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chủ động kiểm tra tất cả các công trình xây dựng trên địa bàn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo phân cấp, ủy quyền.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc kiểm tra tất cả các công trình xây dựng trên địa bàn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và quản lý trật tự xây dựng theo phân cấp, ủy quyền.

c) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra tất cả các công trình xây dựng trên địa bàn được giao quản lý, thiết lập biên bản vi phạm hành chính, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo



quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý trật tự xây dựng theo phân cấp, ủy quyền.

d) Thanh tra Sở Xây dựng và Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo phạm vi, lĩnh vực quản lý và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm: Tổ chức thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý và thanh tra, kiểm tra việc quản lý trật tự xây dựng của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ trì cùng các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng khi phát hiện vi phạm; theo dõi, đôn đốc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

đ) Giám đốc Sở Xây dựng và Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm chỉ đạo Thanh tra Sở tổ chức thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật; đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý dứt điểm các công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn huyện. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Thanh tra Sở trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

e) Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tổ chức kiểm tra các công trình xây dựng trong phạm vi được giao quản lý đảm bảo kịp thời phát hiện các công trình vi phạm trật tự xây dựng. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn được phân cấp quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định khi phát hiện vi phạm; xử lý, kiến nghị xử lý vi phạm hành chính, đề xuất ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

2. Trường hợp không thuộc thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hoặc không thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý của người có thẩm quyền đang thi hành công vụ thì lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc và chuyển ngay biên bản đến người có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

3. Trường hợp công chức Sở, công chức Khu công nghiệp, công chức viên chức, cấp huyện, công chức cấp xã không kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, không đề xuất xử phạt vi phạm hành chính theo quy định hoặc người có thẩm quyền không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định thì cấp trên trực tiếp chỉ đạo việc thiết lập hồ sơ xử lý theo quy định và kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu, tập thể, cá nhân



buông lỏng quản lý, không kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm; trường hợp cần thiết, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 9. Trách nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và các quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm trật tự xây dựng do mình ban hành và có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền về vi phạm trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý.

2. Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền về vi phạm trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý.

3. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và Chánh Thanh tra các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm trật tự xây dựng do mình ban hành.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan cấp giấy phép xây dựng, thẩm định, phê duyệt thiết kế hoặc quy hoạch

Cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu về: Quy hoạch, giấy phép xây dựng, thiết kế được thẩm định, phê duyệt (nếu có) cho các cơ quan có liên quan khi có yêu cầu.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Sở Tài chính hướng dẫn cơ quan thi hành cưỡng chế tháo dỡ các khó khăn, vướng mắc về kinh phí tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đăng các tin bài có liên quan đến các hoạt động quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đất đai. Trong quá trình giải quyết các thủ tục liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận



quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, nếu phát hiện các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng thì chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin các doanh nghiệp theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư nhằm đảm bảo việc thực hiện các dự án theo đúng quy định của pháp luật, đúng tiến độ, mục đích đầu tư theo dự án đề ra; kịp thời xử lý hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý đối với các dự án có sai phạm; kiên quyết xử lý hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý thu hồi đối với các dự án mà chủ đầu tư không chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, khắc phục hậu quả đối với các vi phạm về trật tự xây dựng tại dự án.

5. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức tập huấn, hướng dẫn, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các cơ quan trên địa bàn tỉnh trong đó có các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý trật tự xây dựng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo dõi, hướng dẫn công tác kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân vi phạm trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời tháo gỡ.

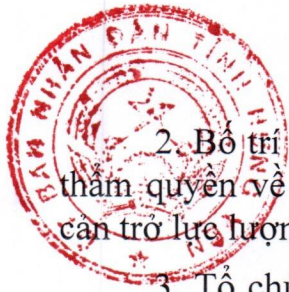
8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo phòng chuyên môn quản lý về xây dựng kịp thời phát hiện các công trình vi phạm trật tự xây dựng; đề nghị, phối hợp cùng các cơ quan liên quan xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng thuộc phạm vi quản lý; phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân cấp xã phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để kịp thời tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan Công an các cấp

1. Tăng cường phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp theo chức năng quản lý Nhà nước về an ninh trật tự.



2. Bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc các công trình tiếp tục vi phạm và các hành vi chống đối, cản trở lực lượng thi hành nhiệm vụ.

3. Tổ chức điều tra, xử lý các hành vi vi phạm về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn quản lý.

4. Thực hiện xây dựng phương án phối hợp, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho các lực lượng tham gia cưỡng chế công trình vi phạm về xây dựng theo Quyết định của người có thẩm quyền.

5. Xử phạt hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ quy định tại Quy chế này theo quy định./.